

Quy trình sản xuất rau mồng tơi an toàn

1. Thời vụ

Mồng tơi được gieo trồng chủ yếu trong vụ xuân và thu hoạch suốt vụ hè đến mùa thu. Thời vụ gieo trồng từ đầu tháng 3 đến tháng 5, thu hoạch từ tháng 5 đến tháng 9.

2. Giống

Có 3 loại giống phổ biến trong sản xuất: – Mồng tơi trắng: Phiến lá nhỏ, thân mảnh, thân và lá có màu xanh nhạt.

– Mồng tơi tía: Phiến lá nhỏ, thân và gân lá có màu tím đỏ.

– Mồng tơi lá to: Nhập từ Trung Quốc, nhưng đã được thuần hoá, lá dày, màu xanh đậm, phiến lá to, thân mập, thường được trồng dày để dễ cắt tỉa cành non, ít nhót và cho năng suất cao.

– Lượng hạt gieo: 0,7 – 0,8 kg/sào (20 – 21 kg/ha).

3. Làm đất

Chọn loại đất thịt nhẹ, thịt trung bình, đất cát pha, pH từ 6,0 – 6,7. Đất cày bừa kỹ, làm sạch cỏ trước khi gieo trồng, luân canh với cây trồng khác họ.

Làm luống: Mặt luống rộng 1 – 1,2 m, cao 25 – 30 cm, rãnh luống rộng 20 – 30 cm.

4. Mật độ, khoảng cách

Mồng tơi có thể gieo thẳng theo hàng hoặc gieo cây con rồi tỉa trồng khi có 2 – 3 lá thật.

Khoảng cách: Hàng cách hàng 20 – 25 cm; cây cách cây 20 cm.

Mật độ: Từ 16 đến 17 vạn cây/ha.

Tuyệt đối không được dùng phân chuồng, phân bắc và nước phân tươi để bón hoặc tưới. Có thể dùng phân hữu cơ sinh học hoặc phân rác chế biến thay thế phân chuồng với lượng bằng 1/3 lượng phân chuồng.

+ Cách bón thúc: – Lần 1: Sau trồng 10 ngày.

– Lần 2: Sau trồng 25 – 30 ngày (đã thu hái vỡ).

Lượng phân đạm và kali còn lại hoà tưới sau mỗi đợt hái.

– Xới xáo, vun gốc, làm cỏ, kết hợp với các đợt bón thúc.

– Chỉ được thu hoạch sau khi bón hoặc tưới phân ít nhất 7 – 10 ngày.

Có thể dùng nitrat amôn, sulfat amôn thay cho urê, kali clorua thay cho kali sulfat hoặc các phân hỗn hợp NPK với liều lượng nguyên chất tương đương, hoặc phun các dung dịch dinh dưỡng đa lượng, trung lượng, vi lượng qua lá theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

5. Phân bón + Lượng bón:

LOẠI PHÂN	TỔNG LƯỢNG PHÂN BÓN		BÓN LÓT (%)	BÓN THỨC (%)		
	kg/ha	kg/sào		Lần 1	Lần 2	Lần 3
Phân chuồng hoai mục	10.000 - 15.000	360 - 540	100	-	-	-
Đạm urê	150 - 200	12,0 - 15,0	20	10	10	10
Lân supe	250	9	100	-	-	-
Kali sulfat	200 - 235	7,2 - 8,5	50	20	20	10

6. Tưới nước

Sử dụng nguồn nước sạch để tưới (nước sông hoặc nước giếng), luôn giữ độ ẩm đất 80%.

7. Phòng trừ sâu bệnh – Sâu hại:

Mòng toi thường bị sâu khoang (*Spodoptera litura*) và một số sâu ăn lá khác gây hại nhưng ít nghiêm trọng, cần sử dụng biện pháp thủ công bắt sâu và ngắt ổ trứng sâu. Trong trường hợp bị sâu hại nặng mới dùng thuốc bảo vệ thực vật (có thể dùng Sherpa 25EC,...).

– Bệnh hại: Chủ yếu có bệnh đốm mắt cua (*Cercospora* sp.), nếu chăm sóc tốt, cây phát triển mạnh sẽ hạn chế bệnh. Khi bệnh nặng mới dùng thuốc Rovra 50WP, Score 250EC, Anvil 5SC.

Phun theo hướng dẫn trên nhãn bao bì của từng loại thuốc, thời gian cách ly tối thiểu là 10 ngày.

8. Thu hoạch

Cần thu hoạch đúng lúc bảo đảm chất lượng rau non và phải đảm bảo thời gian cách ly thuốc hoá học bảo vệ thực vật và phân đạm bón thúc.